



sù shí zhě
素食者

noun · vegetarian

Example Sentences

Tā shì yī gè sù shí zhě
她是一个素食者。

She is a vegetarian.

Zhè jiā cān tīng wèi sù shí zhě tí gōng le hěn duō xuǎn zé
这家餐厅为素食者提供了很多选择。

This restaurant offers many choices for vegetarians.

Trace each character, then write the word on your own.

素	素	素	素	素	素	素	素	素	素	素
素	素									
食	食	食	食	食	食	食	食	食	食	食
食										
者	者	者	者	者	者	者	者	者	者	者